

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2019/KDTM-PT
Ngày: 29/7/2019
V/v: tranh chấp HĐ bảo hiểm
trách nhiệm dân sự.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hưng

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Bình

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Văn Toán – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân
Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Tuấn An – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 29/7/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc
thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại phúc thẩm thụ lý số: 42/TLPT –
KDTM ngày 22/02/2019 về việc “tranh chấp hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân
sự”.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 19/2018/KDTM-ST ngày
14/9/2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/QĐ-PT ngày 25/6/2019 giữa các
đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần G Việt Nam.

Địa chỉ: Số 71, đường Đ, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trung T1, sinh năm 1976 – Tổng
giám đốc; trú tại P104, Tập thể Xưởng in 15, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.
Ông T1 có mặt.

2. Bị đơn: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P.

Địa chỉ: Tầng 21, 22 Tòa nhà Mipecc Tower, số 229 phố T, quận Đ, Thành phố
Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Nam H - Tổng Giám đốc điều hành
của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P.

Ông Đào Nam H ủy quyền cho Ông Nguyễn Hoàng H1 – Luật sư Văn phòng
Luật sư Nguyễn Hoàng H1 và cộng sự. (Văn bản ủy quyền: Giấy ủy quyền ngày

26/4/2018); địa chỉ văn phòng: Số nhà 37 biệt thự 3 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Ls H1 có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (tham gia tố tụng với bên nguyên đơn):

3.1 Ông Trịnh Ngọc G, sinh năm: 1964, chức vụ: Phó Cục trưởng Cục Quân lực bộ tổng tham mưu, Bộ Quốc phòng. Có đơn xin vắng mặt; Địa chỉ: Cục Quân lực, Bộ Quốc phòng. Ông G xin xử vắng mặt.

3.2 Cục đối ngoại – Bộ quốc phòng.

Địa chỉ: Số 33, phố P, phường Ph, quận H, Thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang Trung (theo giấy ủy quyền số 92 ngày 17/7/2019). Ông Trung có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ và theo bản án sơ thẩm, vụ án có nội dung như sau:

Cục đối ngoại Bộ Quốc phòng phối hợp với Tập đoàn viễn thông quân đội (Viettel) tổ chức giải G G lưu thể thao đối ngoại quốc phòng năm 2017 diễn ra vào ngày 10/12/2017 tại sân G Legend Hill thuộc huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội. Theo biên bản thỏa thuận ngày 5/12/2017, Cục đối ngoại Bộ Quốc phòng thỏa thuận để công ty cổ phần G Việt Nam (TEEOFF) là đơn vị tổ chức thực hiện. Công ty cổ phần G Việt Nam có trách nhiệm xây dựng kịch bản, kế hoạch và điều lệ tổ chức giải; lựa chọn đàm phán và ký hợp đồng mua bảo hiểm đối với giải thưởng Hole in One của các hố par3; trong trường hợp có người trúng giải công ty cổ phần G Việt Nam có trách nhiệm kết hợp với Cục đối ngoại Bộ Quốc phòng tổ chức trao giải cho người trúng giải. Công ty cổ phần G Việt Nam bằng chi phí của mình sẽ tiến hành thanh toán/ trao phần thưởng và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh cho người trúng giải (nếu có) theo đúng quy định của nhà nước. Trong giải G có 5 giải thưởng Hole in One giá trị 5 xe ô tô Mercedes.

Đơn vị tổ chức là Công ty cổ phần G Việt Nam, ngày 07/12/2017 đã ký hợp đồng bảo hiểm bồi thường giải thưởng số P-17/TLO/TSA/3405/100000 với Công ty bảo hiểm Pjico Thăng Long là Chi nhánh của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P mua bảo hiểm giải thưởng lỗ số 11 giải thưởng là một ô tô Mercedes E300 trị giá 2.769.000.000VNđ; lỗ số 15 giải thưởng là một ô tô Mercedes GLS 350 trị giá 4.029.000.000VNđ. Tổng số tiền bảo hiểm 2 lỗ G là 6.798.000.000VNđ, tổng phí bảo hiểm là 224.334.000VNđ.

Trong hợp đồng đã cam kết các điều khoản thuộc trách nhiệm của hai bên, trong đó điều kiện điều khoản là quy tắc bồi thường giải thưởng của Pjico; các điểm loại trừ: Pjico sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường giải thưởng là hậu quả trực tiếp hoặc gián tiếp của hành động không trung thực, gian lận, phạm pháp hoặc ác ý của người được bảo hiểm và/hoặc giám đốc, quan chức điều hành, đại lý hoặc đại diện của người được bảo hiểm. Việc kết luận xảy ra một hoặc bất kỳ hành vi nào trên đây phải được thực hiện bởi cơ quan có thẩm quyền; người được bảo hiểm và/hoặc người

chơi vi phạm luật chơi G hoặc điều lệ cuộc chơi (được các bên thống nhất là một phụ lục của hợp đồng).

Về phạm vi bảo hiểm theo hợp đồng quy định "...bên B nhận bảo hiểm trách nhiệm bồi thường đối với giải thưởng mà người được bảo hiểm phải trao cho người trúng giải...".

Tại phần cam kết của hợp đồng ghi nhận như sau (ở trang 3) một quan sát viên cùng với một đại diện Pjico, một đại diện của người được bảo hiểm sẽ chứng kiến lỗ gôn được chọn để thi đấu trong suốt thời gian diễn ra giải đấu; quan sát viên là đại diện của cơ quan trung gian thứ 3, do các bên thống nhất thỏa thuận trong phụ lục kèm theo hợp đồng chính; danh sách người chơi bên A sẽ chuyển cho bên B 30 phút trước giờ thi đấu.

Bên mua bảo hiểm đã gửi cho bên nhận bảo hiểm danh sách khách mời giải G ngày 10/12/2017 do Cục đối ngoại Bộ Quốc phòng lập (gồm 5 trang) trong phần danh sách người chơi thuộc Bộ Quốc phòng có 48 người, xếp thứ tự số 28 (trang 2) tên người chơi là Trịnh Đình G, chức vụ Phó Cục trưởng Cục quân lực (phần ghi chú ghi Handicap 16). Trong phần xếp Flight (mục c) trang 5 ghi tên người chơi **Trịnh Ngọc G** chức vụ Phó Cục trưởng Cục quân lực (phần ghi chú ghi Handicap 16).

Tại biên bản thỏa thuận chọn quan sát viên ngày 10/12/2017 đã chọn ông Nguyễn Hồng Quân tổ trưởng điều hành G làm quan sát viên, đại diện công ty cổ phần G là ông Trần Quang Thành-Tổng giám đốc, đại diện công ty bảo hiểm là bà Nguyễn Thị Hương-Trưởng phòng bảo hiểm tài sản kỹ thuật.

Vào ngày tổ chức giải (ngày 10/12/2017) ông Trịnh Ngọc G là người chơi thắng cuộc giải thưởng Hole in One ở lỗ G số 11 song tại biên bản xác nhận người chơi thắng cuộc lại ghi tên là Trịnh Đình G giấy chứng minh sỹ quan số 87119819 cấp ngày 05/8/2017. Nhưng tại biên bản xác nhận kết quả hợp đồng bảo hiểm lập 20 giờ ngày 10/12/2017 bên mua bảo hiểm và bên nhận bảo hiểm xác nhận: Vào hồi 16 giờ 19 phút ngày 10/12/2017 G **Trịnh Ngọc G** giấy chứng minh sỹ quan số 87119819 cấp ngày 05/8/2017 là người chơi trúng giải Hole in One ở lỗ G số 11.

Do có việc nhầm lẫn mục ghi tên ông Trịnh Ngọc G là ông Trịnh Đình G nên công ty bảo hiểm từ chối thanh toán, từ chối trách nhiệm bảo hiểm với lý do ông Trịnh Ngọc G không nằm trong danh sách người chơi. Trong quá trình giải quyết tại Tòa án, đại diện của công ty bảo hiểm Pjico còn đưa ra các lý do giải thưởng là hiện vật một xe ô tô Mercedes chứ không phải bằng tiền và chưa có tài liệu thể hiện sự kiện đã trao giải là không đúng với quy tắc bồi thường bảo hiểm của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm P.

Ngày 08/3/2018 công ty cổ phần G Việt Nam đã khởi kiện Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P đưa ra yêu cầu buộc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P bồi thường tổn thất theo hợp đồng bảo hiểm và thanh toán tiền lãi chậm trả phát sinh tính từ ngày phát sinh nghĩa vụ bồi thường. Trong quá trình tố tụng tại tòa án nguyên đơn đã rút phần yêu cầu khoản lãi phát sinh. Căn cứ nguyên đơn đưa ra là có việc ký kết

mua hợp đồng bảo hiểm, có sự kiện trúng giải và đã thực hiện việc trao giải việc ghi nhầm tên đệm ông Trịnh Đình G chỉ là sơ suất.

Phía công ty cổ phần bảo hiểm trong quá trình giải quyết tại tòa án vẫn từ chối trách nhiệm với lý do trong danh sách người chơi tham gia giải đấu đã được Công ty G Việt Nam cung cấp cho Công ty Pjico Thăng Long không có tên Trịnh Ngọc G, mà chỉ có tên người chơi là Trịnh Đình G. Căn cứ biên bản xác nhận người chơi thắng cuộc giải thưởng Hole in one lập hồi 16h20 ngày 10/12/2017, người thắng cuộc cũng ký tên là Trịnh Đình G theo đúng danh sách người chơi tham gia giải đấu. Như vậy, người chơi trúng giải Hole in One trên thực tế không phù hợp với danh sách người chơi tham gia giải đấu. Theo mục 6 Điều 2 của Hợp đồng bảo hiểm đã ký nêu rõ “Cú đánh vào lỗ gôn (Hole in one) phải được thực hiện trong giải đấu Shoot-out bởi người chơi chính thức. Theo Điều 2 của Hợp đồng, các điểm loại trừ Công ty Pjico Thăng Long sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường khi các bên có hành động không trung thực, gian lận, phạm pháp hoặc ác ý của người được bảo hiểm ...; người được bảo hiểm hoặc người chơi vi phạm luật chơi gôn hoặc điều lệ cuộc chơi. Trong trường hợp này người chơi trên thực tế là ông Trịnh Ngọc G mặc dù biết rõ tên ghi trên bảng điểm Trịnh Đình G là không đúng nhưng vẫn ký xác nhận vào bảng điểm, cũng như ký biên bản xác nhận người chơi thắng cuộc là Trịnh Đình G. Theo đúng tinh thần luật chơi G, bảng điểm và biên bản xác nhận như vậy của người chơi là không trung thực và không hợp lệ, người chơi sẽ không được công nhận kết quả thi đấu. Do vậy, trường hợp Hole in one nêu trên không thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của Hợp đồng bảo hiểm đã ký.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trịnh Ngọc G trình bày: Ngày 10/12/2017, ông Trịnh Ngọc G có tham gia giải G “Đổi ngoại Quốc phòng 2017” và đã trúng giải Hole in one tại hố số 11 là 01 xe ô tô Mercedes trị giá 2.769.000.000 đồng. Tuy nhiên có sai sót trong danh sách thi đấu có ghi sai tên đệm của ông Trịnh Đình G thay vì Trịnh Ngọc G. Trong quá trình tham gia ông Trịnh Ngọc G không để ý danh sách, khi trúng giải do quá vui mừng nên ông Trịnh Ngọc G đã ký Trịnh Đình G (Theo tên ghi trong danh sách). Ông Trịnh Ngọc G cam kết trong ngày tham gia giải đấu người chơi Trịnh Ngọc G chỉ có một tại Bộ Quốc phòng, tham gia từ đầu đến cuối giải và là người trực tiếp đánh và nhận giải. Việc ghi sai tên đệm là nhầm lẫn đáng tiếc và khẳng định không có hành vi không trung thực, gian dối hay lừa đảo. Ông Trịnh Ngọc G đề nghị Tòa án giải quyết buộc Công ty Pjico Thăng Long thực hiện việc bồi thường cho Công ty G Việt Nam. Ông Trịnh Ngọc G tự nguyện đề nghị không xem xét quyền lợi của ông trong vụ án này. Khi nào có đề nghị ông sẽ đề nghị với Công ty G Việt Nam trao giải thưởng cho ông sau.

Với nội dung trên tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 19/2018/KDTM-ST ngày 14/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã nhận định hợp đồng bảo hiểm được ký kết đúng pháp luật, có hiệu lực thi hành đối với các bên, tình tiết ghi sai tên đệm ông Trịnh Ngọc G là Trịnh Đình G chỉ là sơ suất. Ông Trịnh Đình G và ông Trịnh Ngọc G chỉ là 01 người nên không làm thay đổi bản chất sự kiện được bảo hiểm và đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 264; Điều 267; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 7, 12, 13, 14, 52, 53, 54 Luật kinh doanh bảo hiểm; điều 317 Luật thương mại; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty CP G Việt Nam đối với Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P thanh toán tiền bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm bồi thường giải thưởng số P-17/TLO/TSA/3405/100000 ngày 07/12/2017 đã ký giữa hai bên.

2. Buộc bị đơn Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P phải thanh toán cho nguyên đơn Công ty CP G Việt Nam số tiền bảo hiểm trách nhiệm dân sự là 2.769.000.000 đồng (Hai tỷ, bảy trăm sáu mươi chín triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của số tiền chưa thi hành án xong theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Bị đơn Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 87.380.000 đồng (tám mươi bảy triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho Công ty CP G Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 43.000.000 đồng (bốn mươi ba triệu đồng) theo Biên lai thu số 0005769 ngày 20/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Bản án còn xác định quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P có đơn kháng cáo toàn bộ bản án. Không chấp nhận bản án với các lý do:

- Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét và áp dụng luật chơi G trái với Bộ luật dân sự 2015 vì ông G mặc dù đã biết rõ tên ghi trên bảng điểm (Trịnh Đình G) là không đúng nhưng vẫn ký xác nhận vào bảng điểm, cũng như biên bản xác nhận người thắng cuộc với tên không đúng, như vậy là không trung thực và không hợp lệ, người chơi sẽ không được công nhận kết quả thắng cuộc.

- Trong hợp đồng bảo hiểm quy định giải thưởng được trao là xe ô tô Mercedes E 300 trị giá 2.769.000.000 đồng, bản án sơ thẩm chấp nhận trao giải thưởng bằng tiền mặt là trái với thỏa thuận.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc Công ty Pjico Thăng Long thực hiện nghĩa vụ bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm bồi thường giải thưởng đã ký, giá trị bồi thường là 2.769.000.000 đồng.

Bị đơn: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P vẫn giữ yêu cầu kháng cáo từ chối trách nhiệm bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm với lý do có sự gian lận, không trung thực trong danh sách người chơi cụ thể là ông Trịnh Ngọc G đã ký vào bản danh sách kết quả với tên Trịnh Đình G. Bên cạnh đó, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P thấy rằng đối tượng của hợp đồng bảo hiểm phải trao cho người trúng giải theo hợp đồng bảo hiểm là chiếc xe Mercedes E300 cho người trúng giải. Tuy nhiên, tài liệu hồ sơ thể hiện ban tổ chức trao giải thưởng cho ông Trịnh Ngọc G bằng tiền mặt là trái với nội dung của Hợp đồng bảo hiểm. Pjico nhận thấy có sự không minh bạch trong chứng cứ của nguyên đơn cung cấp là Phiếu chi tiền giải thưởng cho ông Trịnh Ngọc G nhưng tại phiên tòa sơ thẩm công ty G Việt Nam chưa cung cấp chứng cứ cho luận điểm trên của mình, chưa thể hiện sự kiện đã trao giải cho người trúng thưởng nên không thuộc trường hợp công ty bảo hiểm phải chịu trách nhiệm theo quy tắc bồi thường giải thưởng ban hành theo quyết định số 668 ngày 12/9/2012 của Tổng giám đốc công ty cổ phần bảo hiểm Pjico (nay là Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng với bên nguyên đơn là Cục đối ngoại – Bộ quốc phòng tại phiên tòa khẳng định sự kiện thể thao đã diễn ra. Người trúng giải là ông Trịnh Ngọc G, chức vụ Phó Cục trưởng Cục quân lực. Cục quân lực Bộ Quốc phòng chỉ có một người là Trịnh Ngọc G, do sơ suất nên trong bản danh sách, có phần đã ghi là Trịnh Đình G, không có việc không trung thực đề nghị chấp nhận kết quả giải đấu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử, đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự theo quy định tại các điều 237, 239, 247, 298, 302, 305 Bộ luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi Tòa án thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự đã thực hiện đúng quy định tại các điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung vụ án: Hợp đồng bảo hiểm số P-17/TLO/TSA/3405/100000 ngày 07/12/2017 được ký kết bởi người có thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ quy định của luật kinh doanh bảo hiểm, có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành. Đối tượng của hợp đồng bảo hiểm là giải thưởng mà người được bảo hiểm là công ty G phải trao cho người thứ 3 (người trúng giải) như vậy trách nhiệm của bên bảo hiểm phát sinh căn cứ vào sự kiện có người trúng giải.

Việc bên bảo hiểm cho rằng ông Trịnh Ngọc G khi ký bảng điểm buộc phải biết thông tin trên bảng điểm, bảng điểm có ghi Trịnh Đình G không đúng với thực tế nhưng vẫn ký Trịnh Đình G là không trung thực, không đúng với tinh thần chơi G và không phát sinh trách nhiệm bồi thường là không phù hợp. Người trúng giải là ông Trịnh Ngọc G có chức vụ Phó Cục trưởng Cục quân lực, số chứng minh thư sỹ

quan 87119819 cấp ngày 15/8/2017 là người chơi đánh được Hole in one vào lỗ G 11 có sự chứng kiến của người chơi, có quan sát viên và đại diện của các bên tham gia giám sát đã xác nhận. Như vậy có thể thấy ông Trịnh Ngọc G và ông Trịnh Đình G là 01 người. Từ các căn cứ trên, việc bị đơn cho rằng không phát sinh hợp đồng bảo hiểm là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự bác kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án số 19/2018/KDTM-ST ngày 14/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan toàn diện những tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[1] Đơn kháng cáo của Tổng công ty bảo hiểm P đã làm trong thời hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí nên kháng cáo là hợp lệ.

[2] Xét kháng cáo của Tổng công ty bảo hiểm P về các lý do và căn cứ đưa ra

[2.1] người chơi có hành vi không trung thực vi phạm luật chơi G, căn cứ không trung thực là danh sách người chơi có tên Trịnh Đình G, nhưng người chơi lại là Trịnh Ngọc G việc ông Trịnh Ngọc G trúng giải không thuộc phạm vi của hợp đồng bảo hiểm.

Về nội dung này hồ sơ thể hiện người chơi được bên yêu cầu bảo hiểm cung cấp cho bên nhận bảo hiểm gồm có 5 trang thì: Tại trang 2 ghi danh sách người chơi (số thứ tự 28) có tên là Trịnh Đình G – Phó Cục trưởng cục quân lực phần ghi chú (Handicap 16), tại trang 5 phần ghi xếp cùng Flight ghi tên là Trịnh Ngọc G (Handicap 16). Như vậy là ngay trong danh sách người chơi còn có mục đã ghi tên Trịnh Ngọc G.

Tại biên bản xác nhận kết quả hợp đồng bảo hiểm bồi thường giải thưởng giải đấu G lưu thể thao đối ngoại quốc phòng 2017 (lập ngày 10/12/2017 tại sân G) đại diện công ty bảo hiểm Pjico Thăng Long do bà Nguyễn Thị Hương (Trưởng phòng bảo hiểm tài sản) là người được công ty bảo hiểm lựa chọn ký xác nhận phần kết quả thi đấu: “vào hồi 16 giờ 19 phút ngày 10/12/2017. Ger Trịnh Ngọc G, số chứng minh sỹ quan 87119819 cấp ngày 15/8/2017 là người trúng giải Hole in one tại lỗ số 11”.

Theo tài liệu chứng cứ trên thì ngay trong danh sách người chơi ở phần xếp Flight đã ghi tên người chơi là Trịnh Ngọc G, biên bản xác nhận kết quả hợp đồng bảo hiểm bồi thường giải thưởng giải đấu G lưu thể thao đối ngoại quốc phòng 2017 đã xác nhận người có tên trúng giải là Trịnh Ngọc G. Đây là tài liệu quan trọng nhất do chính người có thẩm quyền của công ty bảo hiểm xác nhận ngay sau giải đấu tại địa điểm diễn ra giải đấu. Hơn nữa người có tên Trịnh Ngọc G là người có danh phận là Phó Cục trưởng cục quân lực Bộ Quốc phòng, có số sỹ quan quân đội.

Như vậy, việc trong danh sách người chơi có phần ghi tên là Trịnh Đình G chỉ là sơ suất vô ý khi viết tên đệm theo hợp đồng bảo hiểm, và theo quy tắc bảo hiểm bồi thường giải thưởng (ban hành theo quyết định 688 ngày 12/9/2012 của Tổng giám đốc công ty cổ phần bảo hiểm Pjico) thì việc sơ xuất trong việc ghi tên đệm

Trịnh Đình G không thuộc trường hợp không trung thực. Theo điểm a điều 16 Luật kinh doanh bảo hiểm (điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm) còn quy định ngay cả khi bên mua bảo hiểm vi phạm pháp luật do vô ý thì không áp dụng điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm. Trong trường hợp cụ thể này chỉ là sơ xuất vô ý. Và ngay sau giải đấu các bên có văn bản xác nhận kết quả hợp đồng bảo hiểm đã xác nhận người trúng giải có tên là Trịnh Ngọc G.

[2.2] Về việc trao giải thưởng bằng tiền là không đúng với hợp đồng bảo hiểm thấy rằng: tại nội dung hợp đồng bảo hiểm hai bên ký kết ngày 07/12/2017 tại điều 2 (quyền bên được bảo hiểm) thì phần 9 cột 1 ghi số tiền bảo hiểm (trị giá giải thưởng); cột 2 ghi lô số 11: giải thưởng một xe ô tô Mercedes E300 trị giá 2.769.000.000VNĐ, lô số 15 giải thưởng một xe ô tô Mercedes GLS350 trị giá 4.029.000.000VNĐ. Tổng số tiền bảo hiểm là 6.798.000.000VNĐ. Như vậy là tại hợp đồng bảo hiểm đã thỏa thuận giá trị bảo hiểm bằng VNĐ. Việc giải thưởng tính bằng tiền phù hợp với điều 3 quy tắc bảo hiểm bồi thường giải thưởng; khoản 1 điều 3 Luật kinh doanh bảo hiểm “Kinh doanh bảo hiểm là hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm nhằm mục đích sinh lợi, theo đó doanh nghiệp chấp nhận rủi ro của người được bảo hiểm, trên cơ sở bên mua bảo hiểm đóng phí bảo hiểm để doanh nghiệp bảo hiểm trả tiền bảo hiểm cho người thụ hưởng hoặc bồi thường cho người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện được bảo hiểm”.

[2.3] Về lý do đại diện bị đơn đưa ra trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, cũng như nội dung kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm là hồ sơ chưa thể hiện sự kiện đã trao giải cho người trúng thưởng nên không thuộc trường hợp công ty bảo hiểm phải chịu trách nhiệm theo quy tắc bồi thường giải thưởng ban hành theo quyết định số 668 ngày 12/9/2012 của Tổng giám đốc công ty cổ phần bảo hiểm Pjico, thì theo hồ sơ vụ án đã có tài liệu về việc trao thưởng cho ông Trịnh Ngọc G. Tuy nhiên, theo hợp đồng bảo hiểm do các bên ký kết quy định phạm vi bảo hiểm là “...bên B nhận trách nhiệm bồi thường đối với giải thưởng mà người được bảo hiểm phải trao cho người trúng giải...”, như vậy nội dung hợp đồng không quy định việc đã trao giải mà quy định phải trao. Do vậy là chỉ cần có sự kiện có người trúng giải thì nghĩa vụ của người tổ chức giải phải trao cho người trúng giải (tức phải trả thưởng) theo quy định tại điều 572 Bộ luật dân sự năm 2015. Nếu giải thưởng này đã được mua bảo hiểm thì bên bảo hiểm phải chi trả cho người được bảo hiểm theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 17 Luật kinh doanh bảo hiểm.

Do vậy đơn kháng cáo của bị đơn không có căn cứ chấp nhận.

[3] Bản án sơ thẩm áp dụng các điều khoản của Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2012 chưa đầy đủ và áp dụng Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội là không chính xác mà cần áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án vì vậy cần sửa án sơ thẩm về việc áp dụng pháp luật.

Ngoài ra trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, nguyên đơn đã rút yêu cầu về phần lãi suất đối với khoản tiền bảo hiểm phải chi trả lẽ ra quyết định của

bản án sơ thẩm phải đình chỉ yêu cầu này. Tuy nhiên nội dung này không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của phía bị đơn nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí:

Bị đơn Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 87.380.000 đồng và do kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: 2.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 điều 308, khoản 1 điều 30, điểm b khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 144, điều 147, điều 227, điều 264; điều 267; điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 317 Luật thương mại.

Căn cứ các điều 7, 12, 13, 14, 17, 18, 52, 53, 54 Luật kinh doanh bảo hiểm;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

Không chấp nhận kháng cáo của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P, sửa bản án sơ thẩm về việc áp dụng pháp luật; cụ thể:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần G Việt Nam đối với Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P về việc thanh toán tiền bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm bồi thường giải thưởng số P-17/TLO/TSA/3405/100000 ngày 07/12/2017.

2. Buộc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P phải thanh toán trả cho Công ty cổ phần G Việt Nam số tiền là 2.769.000.000 đồng (Hai tỷ bảy trăm sáu mươi chín triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của số tiền chưa thi hành án xong theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 87.380.000 đồng (tám mươi bảy triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng) và 2.000.000 đồng án phí phúc thẩm được trừ số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 2.000.000 đồng theo biên lai thu số 006418 ngày 23/10/2018.

Hoàn trả cho Công ty cổ phần G Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 43.000.000 đồng (bốn mươi ba triệu đồng) theo Biên lai thu số 0005769 ngày 20/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 29/7/2019.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- *TAND quận Cầu Giấy;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, VP*

**Thẩm phán – Chủ Tọa
(đã ký)**

Nguyễn Thanh Hưng